

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



# ***TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN***

Học phần: Chủ Nghĩa Xã Hội Khoa Học

**ĐỀ TÀI:** “Sự biến đổi chức năng gia đình trong  
thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay”

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Trương Thị Loan

Lớp : K22HTTTA

Mã sinh viên : 22A4040131

Hà nội, ngày 08 tháng 1 năm 2020

## Mục Lục

A. MỞ ĐẦU .....	3
B. NỘI DUNG.....	5
Phần 1. Lý luận về sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay .....	5
1.1. Khái quát về gia đình.....	5
1.2. Sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.....	7
Phần 2. Liên hệ thực tiễn và liên hệ bản thân .....	9
2.1. Liên hệ thực tiễn.....	9
2.2. Liên hệ bản thân .....	11
C. KẾT LUẬN .....	12
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	13

## **A.LỜI MỞ ĐẦU**

### **1.Tính cấp thiết của đề tài**

Gia đình là tế bào của xã hội, là nơi duy trì nòi giống, là môi trường đặc biệt quan trọng để hình thành, nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách con người, tạo nguồn nhân lực để phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Gia đình có vị trí và chức năng, vai trò quan trọng trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay. Đây là vấn đề lý luận không thể thiếu trong toàn bộ học thuyết về sự phát sinh và phát triển của xã hội mới – xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, em chọn đề tài “Sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay” để nghiên cứu một cách cơ bản, toàn diện về sự thay đổi chức năng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

### **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

Mục đích của đề tài: Phân tích sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

Nhiệm vụ nghiên cứu: Khái quát và hệ thống hóa một số vấn đề lý luận và thực tiễn. Đề tài sẽ giải quyết những nội dung phân tích khái niệm, vị trí, chức năng và sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kỳ quá độ lên CNXH.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu: Gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên CNXH.

Phạm vi nghiên cứu: Đề tài nghiên cứu về gia đình trong thời kì quá độ lên CNXH ở Việt Nam hiện nay.

### **4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu**

Cơ sở lý luận: Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề gia đình trong thời kì quá độ lên CNXH.

Phương pháp nghiên cứu: Đề tài sử dụng phương pháp luận biện chứng duy vật với các phương pháp như: Thống nhất logic và lịch sử, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa và hệ thống hóa.

## **5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài**

Ý nghĩa lý luận: Đề tài giải quyết được vấn đề sự biến đổi chức năng của gia đình ở Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên CNXH.

Ý nghĩa thực tiễn: Đề tài có ý nghĩa về mặt thực tiễn về khẳng định chức năng của gia đình là một giá trị của xã hội cũng như nhưng sự biến đổi tích cực và tiêu cực của chức năng trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam.

*Đề tài còn nhiều hạn chế và thiếu sót. Vì thế em mong được những lời nhận xét từ thầy cô để em có thể hoàn thiện bản thân mình hơn.*

***Em xin chân thành cảm ơn!***

## B. Nội dung

### Phần 1. Lý luận về sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay

#### 1.1. Khái quát về gia đình

##### 1.1.1. Khái niệm về gia đình

Gia đình là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt, được hình thành, duy trì và củng cố chủ yếu dựa trên cơ sở hôn nhân, quan hệ huyết thống, quan hệ nuôi dưỡng, cùng với các quy định về quyền và nghĩa vụ của các thành viên gia đình

##### 1.1.2. Vị trí của gia đình

*Thứ nhất, gia đình là tế bào của xã hội:*

Gia đình có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của xã hội, là nhân tố cho sự tồn tại và phát triển của xã hội. Gia đình như một tế bào tự nhiên, là đơn vị nhỏ nhất để tạo nên xã hội. Không có gia đình để tái tạo ra con người thì xã hội không tồn tại và phát triển được.

*Thứ hai, gia đình là cầu nối giữa cá nhân và xã hội:*

Mỗi cá nhân chỉ có thể sinh ra trong gia đình. Không thể có con người sinh ra từ bên ngoài gia đình. Gia đình là môi trường đầu tiên có ảnh hưởng rất quan trọng đến sự hình thành và phát triển tính cách của mỗi cá nhân. Và cũng chính trong gia đình, mỗi cá nhân sẽ học được cách cư xử với người xung quanh và xã hội.

*Thứ ba, gia đình là tổ ấm mang lại giá trị hạnh phúc:*

Gia đình là tổ ấm, mang lại các giá trị hạnh phúc, sự hài hòa trong đời sống của mỗi thành viên, mỗi công dân của xã hội. Chỉ trong gia đình, mới thể hiện mối quan hệ tình cảm thiêng liêng giữa vợ và chồng, cha mẹ và con cái.

##### 1.1.3. Chức năng của gia đình

*Thứ nhất, chức năng tái sản sinh, duy trì nòi giống:*

Chức năng này góp phần cung cấp sức lao động – nguồn nhân cho xã hội. Chức năng này sẽ góp phần thay thế những lớp người lao động cũ đã đến tuổi nghỉ hưu, đã hết khả năng lao động linh hoạt, năng động, sáng tạo. Việc thực hiện chức năng này vừa đáp ứng nhu cầu tồn tại và phát triển của xã hội vừa đáp ứng được nhu

cầu về tâm sinh lí, tình cảm của chính bản thân con người. Ở mỗi quốc gia khác nhau thì việc thực hiện chức năng này là khác nhau.

*Thứ hai, chức năng kinh tế:*

Là chức năng cơ bản quan trọng của gia đình nhằm tạo ra của cải, vật chất, là chức năng đảm bảo sự sống còn của gia đình, đảm bảo cho gia đình được ấm no, giàu có làm cho dân giàu, nước mạnh. Đảm bảo sự phát triển liên tục và sự trường tồn của xã hội loài người.

*Thứ ba, chức năng giáo dục:*

Đây là chức năng hết sức quan trọng của gia đình, quyết định đến nhân cách của con người, dạy dỗ nên những người con hiếu thảo, trở thành người công dân có ích cho xã hội bởi gia đình là trường học đầu tiên và ở đó cha mẹ là những người thầy đầu tiên trong cuộc đời mỗi con người: “Cha mẹ có nghĩa vụ và quyền thương yêu, trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con; tôn trọng ý kiến của con; chăm lo việc học tập và giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội..”. Để thực hiện tốt chức năng này đòi hỏi mỗi cha mẹ phải có những kiến thức vững, tương đối hoàn thiện về mọi mặt.

*Thứ tư, chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm:*

Sự chăm sóc, đùm bọc lẫn nhau giữa các thành viên vừa là tình cảm, vừa là trách nhiệm, nghĩa vụ của mỗi người. Gia đình vừa là chỗ dựa vật chất, vừa là chỗ dựa tinh thần của mỗi cá nhân. Do đó chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm là chức năng có ý nghĩa quan trọng trong việc chia sẻ tình yêu thương gắn bó giữa các thành viên của gia đình, đặc biệt là tình yêu hạnh phúc lứa đôi. Tổ ấm gia đình vừa là điểm xuất phát cho con người trưởng thành, vững tin bước vào cuộc sống xã hội, đồng thời cũng là nơi bao dung, an ủi cho mỗi cá nhân trước những rủi ro, sóng gió cuộc đời. Càng về cuối đời, con người càng trở nên thấm thía và khao khát tìm về sự bình ổn, thỏa mãn nhu cầu cân bằng trạng thái tâm lý, tình cảm trong sự chăm sóc, đùm bọc của gia đình; chăm sóc sức khỏe, đảm bảo cho việc chăm sóc sức khỏe của các thành viên trong gia đình.

*Ngoài những chức năng cơ bản trên, gia đình còn có chức năng văn hóa, chức năng chính trị:*

Chức năng văn hóa của gia đình là nơi lưu giữ, kế thừa và sáng tạo truyền thống văn hóa của dân tộc và tộc người, thể hiện qua phong tục, tập quán sinh hoạt văn hóa trong gia đình. Chức năng chính trị của gia đình là một tổ chức chính trị thu nhỏ của xã hội, là nơi tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật nhà nước và quy chế địa phương, là cầu nối của mối quan hệ giữa công dân với nhà nước.

## **1.2. Sự biến đổi của chức năng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam hiện nay**

### **1.2.1. Thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội**

Thời kỳ quá độ là một thời kỳ mà bất cứ quốc gia nào đi lên xã hội chủ nghĩa đều sẽ trải qua. Đối với những nước đã có nền kinh tế phát triển, lực lượng sản xuất phát triển cao về khách quan có nhiều thuận lợi hơn và thời kỳ quá độ sẽ diễn ra nhanh hơn. Tuy nhiên vẫn còn cần xây dựng những quan hệ sản xuất và nền văn hóa mới. Việt Nam là một nước lạc hậu, quá độ lên CNXH bỏ qua TBCN sẽ cần thời gian dài.

Để thực hiện bước chuyển từ gia đình truyền thống sang gia đình mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, những biến đổi về chức năng trong thời kì quá độ lên CNXH có những điều kiện sau đây:

*Thứ nhất, điều kiện kinh tế- xã hội:*

Trong thời kỳ quá độ lên CNXH, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, một mặt từng bước hình thành hoàn thiện và phát triển các cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, mặt khác, tạo ra những điều kiện, những cơ hội để phát huy mọi tiềm năng của mọi gia đình, mọi thành viên trong xã hội. Phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa còn là tiền đề để từng bước giải quyết đúng đắn giữa tăng trưởng, phát triển kinh tế với thực hiện công bằng xã hội, xoá đói giảm nghèo. Điều đó cũng tạo ra những cơ sở, điều kiện phát triển gia đình, từng bước khắc phục những hạn chế, kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống, hình

thành các yếu tố tích cực trong gia đình, thực hiện bước chuyển từ gia đình truyền thống sang gia đình mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

*Thứ hai, điều kiện chính trị và văn hóa xã hội:*

Với phát triển khoa học - công nghệ, một hệ thống chiến lược và chính sách phát triển giáo dục - đào tạo, nâng cao dân trí cũng được nhà nước xây dựng và tổ chức thực hiện. Các thành viên xã hội, mọi gia đình đều được hưởng những thành quả do chính sách phát triển giáo dục, nâng cao dân trí. Dân trí cao là một tiền đề xã hội quan trọng để xây dựng gia đình bình đẳng tiến bộ và hạnh phúc. Sự phát triển khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, nhà nước xã hội chủ nghĩa cũng chú trọng xây dựng và tổ chức thực hiện một hệ thống các chính sách xã hội trên các lĩnh vực dân số, kế hoạch hóa gia đình, việc làm, y tế và chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm xã hội...

#### 1.2.2. Sự biến đổi về chức năng của gia đình trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam hiện nay

*Thứ nhất, chức năng tái sản xuất ra con người:*

Do tác động của chính sách kế hoạch hóa gia đình, chất lượng cuộc sống đã được bảo đảm hơn, sức khỏe nâng cao. Tỷ lệ về sinh đẻ, nam- nữ, độ tuổi đều thay đổi. Cụ thể: tỷ lệ tử vong mẹ trên toàn quốc đã giảm đáng kể từ 233/100.000 ca sinh sống trong những năm 1990 xuống còn 58/100.000 ca sinh sống vào năm 2016. Tổng tỷ suất sinh đã giảm hơn một nửa, từ mức trung bình 5 con/cặp vợ chồng tại thời điểm những năm 1970 xuống mức sinh thay thế 2,09 vào năm 2006.

*Thứ hai, chức năng nuôi dưỡng và giáo dục:*

Sự nghiệp giáo dục, đào tạo, chăm sóc sức khỏe, các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, thông tin đại chúng, công tác kế hoạch hóa gia đình và nhiều hoạt động xã hội khác có những mặt phát triển và tiến bộ. Không chỉ về đạo đức, ứng xử, kỹ năng mà còn về tri thức khoa học công nghệ, ngoại ngữ, hướng đến hòa nhập quốc tế. Tuy nhiên, việc giáo dục còn tùy thuộc vào từng gia đình, bởi các vấn đề như hoàn cảnh kinh tế, trình độ học vấn của bố mẹ, địa bàn cư trú của gia đình, sự định hướng giá trị - nghề nghiệp của mỗi gia đình là khác nhau.



*Thứ ba, chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng:*

Gia đình trở thành một đơn vị tiêu dùng quan trọng của xã hội. Việc mua bán, trao đổi sản phẩm của nền kinh tế nông nghiệp sản xuất hàng hóa góp phần thỏa mãn nhu cầu tiêu dùng nông phẩm của một đối tượng rộng lớn hơn, đó là cả cộng đồng xã hội. Nhờ đó, thu nhập ngày càng tăng.

*Thứ tư, chức năng nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình:*

Ngoài các chức năng trên thì thỏa mãn tâm sinh lý, duy trì tình cảm đóng vai trò vô cùng quan trọng. Trong gia đình hiện nay, mỗi thành viên đều có khoảng không gian tự do tương đối lớn để phát triển tự do cá nhân. Trong xã hội hiện đại, mức độ độc lập cá nhân được coi là một yếu tố biểu hiện chất lượng cuộc sống gia đình. Tính độc lập cá nhân được gia đình tạo điều kiện nuôi dưỡng, phát triển sẽ tạo ra phong cách sống, tính cách, năng lực sáng tạo riêng khiến cho mỗi người đều có bản sắc. Nhu cầu thỏa mãn tâm sinh lý và tình cảm đang tăng lên.

## **Phần 2. Liên hệ thực tiễn và liên hệ bản thân**

### ***2.1. Liên hệ thực tiễn***

Gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên CNXH hiện nay cũng đang chịu sự tác động tiêu cực từ mặt trái của kinh tế thị trường, quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Gia đình đang biến đổi sâu sắc từ quy mô kết cấu đến các mối quan hệ, giá trị và chức năng. Gia đình Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều thách thức to lớn: mặt trái của cơ chế thị trường đã tạo ra lối sống thực dụng; tuyệt đối hóa những giá trị vật chất; một số giá trị đạo đức gia đình truyền thống bị đảo lộn. Đặc biệt, các sản phẩm văn hóa độc hại từ bên ngoài du nhập vào đã dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, khiến lối sống gia đình Việt Nam truyền thống có nguy cơ bị mai một. Trước thực trạng này, việc giữ gìn và phát huy giá trị gia đình truyền thống càng trở nên quan trọng và cấp bách hiện nay.

Tuy nhiên gia đình truyền thống tồn tại những phong tục, tập quán lạc hậu, lỗi thời. Sự khác biệt về tuổi tác, lối sống, thói quen cũng đưa đến một hệ quả khó tránh khỏi là mâu thuẫn giữa các thế hệ: giữa ông bà - các cháu, giữa mẹ chồng - nàng

dâu... Bên cạnh việc duy trì được tinh thần cộng đồng, gia đình truyền thống phần nào cũng hạn chế sự phát triển tự do của mỗi cá nhân.

Ngày nay , gia đình có sự giao lưu hợp tác về kinh tế rộng rãi giữa các gia đình ở thành phố và nông thôn, kể cả với nước ngoài. Thu nhập của các gia đình tăng lên, tiêu dùng cũng tăng theo, không chỉ trong ăn uống mà nhiều nhu cầu giải trí, văn hóa của những gia đình có điều kiện cũng được thỏa mãn tốt hơn trước. Đối với con cái, việc đào tạo nghề nghiệp đa dạng hơn, kể cả du học ở nước ngoài. Gia đình phổ biến là có ít con, thu nhập lại tăng lên nên có điều kiện nuôi con tốt hơn. Điểm nổi bật hiện nay là quan hệ giữa cha mẹ và con cái khá lỏng lẻo ở một số gia đình. Con cái họ trưởng thành chủ yếu từ môi trường xã hội: nhà trường, bạn bè, hội hè đôi khi bị ảnh hưởng không tốt. Ngày nay, không phải chỉ có cha mẹ là người hiểu biết nhiều nhất, là người giỏi nhất, là người thầy dạy duy nhất của các con. Lớp trẻ có điều kiện tiếp xúc với nhiều loại thông tin, sách báo nên dễ dàng thu nhận được nhiều kiến thức mới, đặc biệt là về kỹ thuật sản xuất hiện đại, các công nghệ thông tin... Bởi vậy, nhiều điều cha mẹ cần lắng nghe con, học tập ở con.

Gia đình Việt Nam ngày nay không nằm trong khuôn khổ của chế độ phong kiến và tư sản mà lại ra đời trên cơ sở đánh đổ những chế độ ấy. Cái gắn bó trong quan hệ gia đình là quyền lợi kinh tế của mỗi thành viên do người gia trưởng chi phối. Cái gắn bó trong quan hệ gia đình mới là tình cảm trong sáng và sâu sắc giữa các thành viên trên cơ sở quyền lợi chung của dân tộc và quyền tự do hạnh phúc của mỗi con người.

Biến đổi chức năng của gia đình trong thời kỳ quá độ cũng cần có sự kế thừa và phát huy những giá trị tốt đẹp của gia đình truyền thống như sự gắn bó cao về tình cảm theo huyết thống, bảo lưu được các truyền thống văn hóa, tập tục, nghi lễ, phát huy tốt các gia phong, gia lễ, gia đạo, các thành viên trong gia đình có điều kiện giúp đỡ nhau về vật chất và tinh thần, chăm sóc người già và giáo dục thế hệ trẻ.

## ***2.2. Liên hệ bản thân***

Ngày nay, khi xã hội càng phát triển, bên cạnh những gia đình truyền thống quen thuộc thì Việt Nam cũng xuất hiện nhiều gia đình kiểu mới như : hôn nhân đồng giới, gia đình cha mẹ đơn thân, kết hôn đa biên giới...

Một xu hướng gia đình cũng đang phát triển hiện nay đó là gia đình đơn thân. Trong xã hội cũ, những ông bố hay bà mẹ đơn thân luôn gặp nhiều định kiến. Tuy nhiên, xã hội hiện đại ngày nay nhận thức của con người ngày càng phát triển. Trong gia đình đơn thân, những chức năng đều có sự biến đổi nhất định. Gia đình chỉ còn bố hoặc mẹ với con cái. Về kinh tế, hầu hết gia đình đơn thân là gia đình chỉ có mẹ và con mà thiếu vắng người cha và gặp khó khăn về kinh tế, họ góp phần làm gia tăng gánh nặng của xã hội về nghèo đói, thiếu lương thực, mức sống thấp... Về văn hóa, gia đình vốn là nơi sản sinh và lưu giữ nhiều giá trị văn hóa của dân tộc. Tuy nhiên, với gia đình đơn thân, nhiều giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp có nguy cơ bị phá vỡ. Về giáo dục, người mẹ bao giờ cũng đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ tinh thần, nuôi dưỡng và duy trì gia đình. Tuy nhiên, người cha lại là trụ cột gia đình, đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách và định hướng phát triển tương lai của con trẻ. Khi không có người đàn ông bên cạnh, bà mẹ đơn thân phải thực hiện đầy đủ hai bổn phận vừa làm cha, vừa làm mẹ. Do đó, bà mẹ không có đủ thời gian cần thiết để hỗ trợ, chăm sóc, giám sát con cái đầy đủ. Vì vậy, dù cho người mẹ có tài giỏi đến đâu, có mang cho con thật nhiều hạnh phúc vẫn để lại một khoảng trống đối với con trẻ.

Không chỉ thế, ở Việt nam những cuộc hôn nhân đồng giới đang diễn ra hàng ngày và xung quanh chúng ta. Mặc dù đó chưa phải điều phù hợp với tiêu chuẩn của xã hội nhưng không phải điều xấu. Trước khi đưa ra quyết định, họ cũng gặp phải nhiều rào cản từ bản thân, gia đình, bạn bè, xã hội. Và khi có sự hỗ trợ về gia đình, cộng đồng đã có những cải tiến. Sự phát triển của con cái trong gia đình có bố mẹ đồng tính là phụ thuộc vào sự giáo dục chứ không phụ thuộc vào việc phải có bố mẹ khác giới. Do đó chúng ta nên có những cái nhìn cởi mở hơn về cộng đồng LGBT.

## C. Kết Luận

Gia đình là nơi nuôi dưỡng, chăm sóc những công dân tốt cho xã hội. Sự hạnh phúc gia đình là tiền đề để hình thành nên nhân cách tốt cho những công dân của xã hội. Vì vậy muốn xây dựng xã hội thì phải chú trọng xây dựng gia đình. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Gia đình tốt thì xã hội tốt, nhiều gia đình tốt cộng lại thì làm cho xã hội tốt hơn”.

Trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam hiện nay, ngoài những sự biến đổi về chức năng của gia đình thì cần phát huy, giữ gìn, phát huy những giá trị tốt đẹp của gia đình truyền thống. Đồng thời, loại bỏ những mặt hạn chế của gia đình truyền thống.

Do đó, từng cá nhân mỗi người cũng nên có ý thức về nhiệm vụ này. Bởi gia đình là môi trường xã hội đầu tiên mà mỗi cá nhân sinh sống và cũng ảnh hưởng lâu bền nhất trong suốt cuộc đời cá nhân. Bởi vậy, nhận thức được mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình, mối quan hệ giữa cá nhân – gia đình – xã hội là một vấn đề hết sức cần thiết, không thể thiếu được trong mọi thời đại xã hội.

## Tài liệu tham khảo

1. Luật Dương Gia (2020), “Gia đình là gì? Phân tích các chức năng cơ bản về gia đình” từ <https://luatduonggia.vn/cac-chuc-nang-co-ban-cua-gia-dinh>
2. Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học
3. “Vấn đề gia đình trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội” từ <https://voer.edu.vn/c/chuong-11-van-de-gia-dinh-trong-qua-trinh-xay-dung-chu-nghia-xa-hoi/dc7c6722/8607d45d>
4. Nguyễn Thị Tuyết (2018), “Những giá trị lý luận và thực tiễn từ quan điểm của C.Mác về hôn nhân và gia đình” từ <http://tapchimattran.vn/nghien-cuu/nhung-gia-tri-ly-luan-va-thuc-tien-tu-quan-diem-cua-cmac-ve-hon-nhan-va-gia-dinh-12890.html>
5. Đoàn Minh Tuấn (2018), “Thành công của kế hoạch hóa gia đình là tiền đề cho phát triển bền vững lâu dài” từ <http://tuyengiao.vn/dan-so-va-phat-trien/thanh-cong-cua-ke-hoach-hoa-gia-dinh-la-tien-de-cho-phat-trien-ben-vung-113389>
6. “Cấu trúc và chức năng của gia đình”, từ <https://hoc247.net/xa-hoi-hoc-dai-cuong/bai-1-cau-truc-va-chuc-nang-cua-gia-dinh-18153.html#3>
7. Thu Hằng (2019), “Gia đình Việt Nam trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế” từ <http://tuyengiao.vn/nhip-cau-tuyen-giao/ban-tuyen-giao-tw/gia-dinh-viet-nam-trong-boi-canhh-cong-nghiep-hoa-hien-dai-hoa-va-hoi-nhap-quoc-te-124597>
8. ThS. Nguyễn Thùy Dương, “Hiện tượng gia đình đơn thân trong xã hội Việt Nam ngày nay” từ [http://m.dvtdt.edu.vn/default.aspx?portalid=admin&selectpageid=page.259&n\\_g\\_manager=673&newsdetail=6280](http://m.dvtdt.edu.vn/default.aspx?portalid=admin&selectpageid=page.259&n_g_manager=673&newsdetail=6280)